

CẨM NANG HỆ THỐNG *KRX*

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

A. Giới thiệu Hệ thống KRX

Hệ thống giao dịch KRX là nền tảng công nghệ thông tin mới, được xây dựng để quản lý toàn bộ hoạt động giao dịch và thanh toán chứng khoán tại Việt Nam. Hệ thống KRX được Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh ký kết chuyển giao công nghệ từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hàn Quốc với mục tiêu nâng cấp toàn diện hạ tầng công nghệ và kỹ thuật cho thị trường.

KRX được thiết kế như một hệ thống xương sống bao trùm toàn bộ các hoạt động giao dịch, thông tin thị trường, đăng ký, lưu ký, thanh toán bù trừ, giám sát và quản lý rủi ro của thị trường chứng khoán. Điều đặc biệt là hệ thống này không chỉ thay thế công nghệ hiện tại, mà còn hợp nhất với các chức năng tại các Sở Giao dịch Chứng khoán và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), tạo thành một nền tảng thống nhất, xuyên suốt.

Với năng lực tích hợp nhiều thị trường (thị trường cổ phiếu, trái phiếu, phái sinh) trong một nền tảng, kết nối linh hoạt giữa các chủ thể, đồng thời bổ sung các chức năng giám sát thị trường hiện đại, hệ thống này tạo ra không gian phát triển cho nhiều loại hình sản phẩm và dịch vụ mới như giao dịch trong ngày (T+0), rút ngắn chu kỳ thanh toán, giao dịch chứng quyền, bán khống và nhiều sản phẩm mới khác.

Đây không đơn thuần là một dự án công nghệ, mà là một động lực chiến lược có khả năng thay đổi cấu trúc thị trường, mở ra không gian mới cho sản phẩm tài chính, phương thức giao dịch, sự tham gia của nhà đầu tư tổ chức nước ngoài, đặc biệt là hiện thực hóa mục tiêu nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi.

B. Những thay đổi trong quy định giao dịch

1. Thay đổi trong phiên khớp lệnh định kỳ

1a. Bảng giá trong phiên khớp lệnh định kỳ

HT CŨ

- Thể hiện 3 mức giá chào mua, chào bán tốt nhất kèm theo khối lượng đặt mua, bán tương ứng với các mức giá đó.
- Lệnh ATO,ATC hiển thị giá là "ATO", "ATC" trên bảng giá.



KRX

- Hiển thị khối lượng và giá dư mua/bán tốt nhất **ước tính sau dự khớp**.
- Lệnh ATO/ATC hiển thị mức giá xác định, giống như lệnh LO.

1b. Tính ưu tiên của lệnh ATO/ATC

HT CŨ

Lệnh ATO/ATC được ưu tiên khớp trước các lệnh LO mua giá trần hoặc bán giá sàn đã nhập trước đó.



KRX

- Lệnh ATO/ATC không được ưu tiên trước các lệnh LO mua giá trần hoặc bán giá sàn đã nhập vào hệ thống trước đó khi so khớp lệnh. Thứ tự ưu tiên theo thời gian.
- Lệnh ATO/ATC vẫn được ưu tiên trước lệnh LO tại các mức giá còn lại.

1c. Cách xác định giá lệnh ATO/ATC

Nguyên tắc xác định giá

Nếu 1 bên sổ lệnh chỉ có lệnh ATO/ATC: Giá của lệnh ATO là giá tham chiếu, giá của lệnh ATC là giá khớp lệnh gần nhất/giá tham chiếu (sau đây gọi chung là LEP - Last Executed Price)

Nếu cả 2 bên sổ lệnh đều chỉ có lệnh ATO/ATC:

- Nếu KL Mua = KL Bán => Giá lệnh ATO/ATC = LEP
- Nếu KL Mua > KL Bán => Giá của lệnh ATO/ATC = LEP + 1 đơn vị yết giá
- Nếu KL Mua < KL Bán => Giá của lệnh ATO/ATC = LEP – 1 đơn vị yết giá

Nếu có lệnh LO trong sổ lệnh: Giá của lệnh ATO/ATC sẽ được xác định như sau:

- Giá Mua ATO/ATC = Max (Giá mua cao nhất + 1 đơn vị yết giá, Giá bán cao nhất, giá LEP)
- Giá Bán ATO/ATC = Min (Giá bán thấp nhất - 1 đơn vị yết giá, Giá mua thấp nhất, giá LEP)

Lưu ý: Mỗi khi có lệnh mới được nhập vào sổ lệnh, hệ thống của Sở sẽ tự động tính toán dữ liệu để xác định lại giá của tất cả các lệnh ATO/ATC đã nhập vào hệ thống.

Ví dụ 1: Xác định giá của lệnh ATO/ATC

Mã chứng khoán ABC có giá tham chiếu 39.000. Trong phiên ATO có các tình huống lệnh như sau:

❖ **Nếu 1 bên sổ lệnh chỉ có lệnh ATO/ATC**

2 lệnh mua (1)ATO-100cp và (2)ATO-200cp lần lượt vào hệ thống, khi ấy bên mua có 2 lệnh ATO, bên bán không có lệnh nào

⇒ Giá lệnh ATO bên mua = giá tham chiếu = 39.000

BÊN MUA	GIÁ ĐẶT	GIÁ CỦA LỆNH	GIÁ ĐẶT	BÊN BÁN
(1)ATO-100cp (2)ATO-200cp	ATO	39.000		

❖ **Nếu cả 2 bên sổ lệnh đều chỉ có lệnh ATO/ATC**

➤ **Khối lượng mua = Khối lượng bán**

Lệnh mua (1)-ATO-100cp và (2)-ATO-200cp, lệnh bán (3)-ATO-300cp cùng giá ATO lần lượt vào hệ thống, khi ấy 2 bên đều chỉ có lệnh ATO, tổng khối lượng mua bán bằng nhau.

⇒ Giá lệnh ATO bên mua và bán cùng = giá tham chiếu = 39.000

BÊN MUA	GIÁ ĐẶT	GIÁ CỦA LỆNH	GIÁ ĐẶT	BÊN BÁN
(1)ATO-100cp (2)ATO-200cp	ATO	39.000	ATO	(3)ATO-300cp

➤ **Khối lượng mua > Khối lượng bán**

Lệnh mua (1)-ATO-100cp và (2)-ATO-200cp, lệnh bán (3)-ATO-200cp cùng giá ATO lần lượt vào hệ thống, khi ấy 2 bên đều chỉ có lệnh ATO, tổng khối lượng mua (300) > tổng khối lượng bán (200)

⇒ Giá lệnh ATO bên mua và bán cùng = giá tham chiếu + 1 đơn vị yết giá
= 39.000 + 50 = 39.050

BÊN MUA	GIÁ ĐẶT	GIÁ CỦA LỆNH	GIÁ ĐẶT	BÊN BÁN
(1)ATO-100cp (2)ATO-200cp	ATO	39.050	ATO	(3)ATO-200cp

➤ **Khối lượng mua < Khối lượng bán**

Lệnh mua (1)-ATO-100cp và (2)-ATO-200cp, lệnh bán (3)-ATO-500cp cùng giá ATO lần lượt vào hệ thống, khi ấy 2 bên đều chỉ có lệnh ATO, tổng khối lượng mua (300) < tổng khối lượng bán (500)

⇒ Giá lệnh ATO bên mua và bán cùng = giá tham chiếu – 1 đơn vị yết giá
= 39.000 - 50 = 38.950

BÊN MUA	GIÁ ĐẶT	GIÁ CỦA LỆNH	GIÁ ĐẶT	BÊN BÁN
(1)ATO-100cp (2)ATO-200cp	ATO	38.950	ATO	(3)ATO-500cp

❖ **Nếu có lệnh giới hạn (LO) trong sổ lệnh**

Lệnh Bán (1)-LO-100cp được nhập ở mức giá 39.150

BÊN MUA	GIÁ ĐẶT	GIÁ CỦA LỆNH	GIÁ ĐẶT	BÊN BÁN
		39.150	39.150	(1)LO-100cp

Tiếp theo, lệnh Bán (2)-ATO-200cp được nhập, theo quy chế Giá Bán ATO = Min của 3 giá sau:

- Giá bán thấp nhất – 1 đơn vị yết giá = 39.150 – 50 = 39.100
 - Giá mua thấp nhất: không có
 - Giá tham chiếu = 39.000
- ⇒ Giá Bán ATO = Min của 3 giá trên = 39.000

BÊN MUA	GIÁ ĐẶT	GIÁ CỦA LỆNH	GIÁ ĐẶT	BÊN BÁN
		39.150	39.150	(1)LO-100cp
		39.000	ATO	(2)ATO-200cp

Tiếp theo, lệnh Bán (3)-LO-300cp giá 39.000 được nhập, theo quy chế lệnh bán (2)ATO-200cp đã nhập trước đó sẽ thay đổi mức giá xác định từ 39.000 thành mức giá mới được xác định = Min của 3 giá sau:

- Giá bán thấp nhất – 1 đơn vị yết giá = 39.000 – 50 = 38.950
 - Giá mua thấp nhất: không có
 - Giá tham chiếu = 39.000
- ⇒ Giá Bán ATO = Min của 3 giá trên = 39.000 – 50 = 38.950

BÊN MUA	GIÁ ĐẶT	GIÁ CỦA LỆNH	GIÁ ĐẶT	BÊN BÁN
		39.150	39.150	(1)LO-100cp
		39.000	39.000	(3)LO-300cp
		38.950	ATO	(2)ATO-200cp

Tiếp theo, lệnh Mua (4)-LO-400cp giá 38.000 được nhập, theo quy chế lệnh bán (2)ATO-200cp đã nhập trước đó sẽ thay đổi mức giá xác định từ 38.950 thành mức giá mới được xác định = Min của 3 giá sau:

- Giá bán thấp nhất – 1 đơn vị yết giá = $39.000 - 50 = 38.950$
 - Giá mua thấp nhất: 38.000
 - Giá tham chiếu = 39.000
- ⇒ Giá Bán ATO = Min của 3 giá trên = 38.000

BÊN MUA	GIÁ ĐẶT	GIÁ CỦA LỆNH	GIÁ ĐẶT	BÊN BÁN
		39.150	39.150	(1)LO-100cp
		39.000	39.000	(3)LO-300cp
(4)-LO-400cp	38.000	38.000	ATO	(2)ATO-200cp

Ví dụ 2: Tính ưu tiên của lệnh ATO/ATC và hiển thị bảng giá

Trong phiên ATO, cổ phiếu A (giá tham chiếu 39.000, giá trần 41.700, giá sàn 36.300) có sổ lệnh như sau:

THỨ TỰ ĐẶT LỆNH	LOẠI LỆNH	MUA/BÁN	KL ĐẶT	GIÁ ĐẶT
1	LO	Bán	300	41.650
2	LO	Mua	200	41.700
3	LO	Mua	100	41.700
4	ATO	Mua	500	ATO
5	LO	Bán	200	41.550

Xác định giá của lệnh ATO:

Sổ lệnh có cả lệnh LO ⇒ Giá của lệnh Mua ATO được xác định = Max của 3 giá sau:

- Giá mua cao nhất + 1 đơn vị yết giá = $41.700 + 50 = 41.750$ nhưng > giá trần nên lấy = mức giá trần 41.700
 - Giá bán cao nhất = 41.650
 - Giá tham chiếu = 39.000
- ⇒ Giá Mua ATO = Max của 3 giá trên = 41.700

Bảng dự kiến khớp lệnh như sau:

CÔNG ĐỒN	BÊN MUA	GIÁ ĐẶT	GIÁ CỦA LỆNH	GIÁ ĐẶT	BÊN BÁN	CÔNG ĐỒN	KL KHỚP
800	(2)-LO-200 (3)-LO-100 (4)-ATO-500	41.700 41.700 ATO	41.700			500	500
800			41.650	41.650	(1)-LO-300	500	500
800			41.600			200	200
800			41.550	41.550	(5)-LO-200	200	200

Giá khớp lệnh được xác định tại mức giá có khối lượng khớp lệnh nhiều nhất và các lệnh mua $\geq$ giá khớp, lệnh bán $\leq$ giá khớp đều được khớp hết.

⇒ Giá khớp lệnh là 41.700, khối lượng khớp 500cp

Bảng giá hiển thị như sau:

BÊN MUA						KHỚP LỆNH		BÊN BÁN					
Giá 3	KL3	Giá2	KL2	Giá1	KL1	Giá	KL	Giá1	KL1	Giá2	KL2	Giá 3	KL3
				41.700	300	41.700	500						

- Phần khớp lệnh: thể hiện phần khối lượng và giá dự kiến khớp lệnh
- Bên mua, Bên bán: KL và giá mua, bán còn dư sau khi trừ dự kiến khớp lệnh.

Xác định lệnh khớp:

HT cũ: Lệnh mua số (4)-ATO-500 được ưu tiên khớp trước lệnh mua (2)-LO-200 và (3)-LO-100

Kết quả: bên mua khớp theo thứ tự lệnh (4), (2), (3); bên bán khớp theo thứ tự ưu tiên về giá (5), (1)

Dư mua:

200cp của lệnh (2)-LO-200cp và 100cp của lệnh (3)-LO-100cp

STT	Cặp lệnh khớp	KL khớp
1	Lệnh 4 và Lệnh 5	200
2	Lệnh 4 và Lệnh 1	300

HT KRX: Lệnh mua (4) không được ưu tiên trước lệnh (2) và (3) tại giá trần => ưu tiên khớp theo thứ tự thời gian, lần lượt là lệnh (2), (3), (4)

Kết quả: bên mua khớp theo thứ tự lệnh (2), (3), (4); bên bán khớp theo thứ tự ưu tiên về giá (5), (1)

Dư mua:

300cp của lệnh (4)-ATO-500cp

STT	Cặp lệnh khớp	KL khớp
1	Lệnh 2 và Lệnh 5	200
2	Lệnh 3 và Lệnh 1	100
3	Lệnh 4 và lệnh 1	200

2. Thay đổi nguyên tắc sửa lệnh giới hạn LO

HT CŨ

HSX: Không cho phép sửa

(BVSC hỗ trợ sửa lệnh bằng cách hủy lệnh cũ và đặt lệnh mới muốn sửa)

HNX: Được sửa đồng thời cả giá và khối lượng



KRX

HSX và HNX

- Cho phép sửa GIÁ hoặc KHỐI LƯỢNG
(Không đồng thời sửa giá và khối lượng trong 1 lần sửa)
- Thứ tự ưu tiên thời gian của lệnh:
 - Lệnh sửa giá, sửa tăng khối lượng: thay đổi thứ tự ưu tiên
 - Lệnh sửa giảm khối lượng: không thay đổi thứ tự ưu tiên

3. Lệnh thị trường – sàn HSX

HT CŨ

Lệnh thị trường được sử dụng là lệnh MP



KRX

- Thay lệnh MP bằng lệnh MTL
- Đặc điểm của lệnh MTL giống lệnh MP
Nếu không được thực hiện toàn bộ thì phần còn lại của lệnh được chuyển thành lệnh LO mua với mức giá cao hơn mức giá khớp lệnh cuối cùng 1 đơn vị yết giá hoặc lệnh LO bán với mức giá thấp hơn mức giá khớp cuối cùng 1 đơn vị yết giá

Các loại lệnh đặt trong hệ thống (lô chắn)

Thời gian	HSX	HNX	UPCOM
09h00 – 09h15	LO, ATO	LO, MTL, MOK, MAK	LO
09h15 – 11h30	LO, MTL	LO, MTL, MOK, MAK	LO
13h00 – 14h30	LO, MTL	LO, MTL, MOK, MAK	LO
14h30 – 14h45	LO, ATC	LO, ATC	LO
14h45 – 15h00		PLO	LO

4. Phiên sau giờ (PLO) – sàn HNX

HT Cũ

Khớp lệnh liên tục



KRX

10 phút đầu lệnh vào và khớp lệnh định kỳ
5 phút tiếp theo lệnh vào khớp liên tục

5. Chứng khoán hạn chế giao dịch

HT Cũ

HSX

Chỉ được GD khớp lệnh và thỏa thuận phiên chiều (13h-15h)

HNX

- Không được phép giao dịch từ thứ 2 đến thứ 5
- Chỉ được phép giao dịch vào thứ 6



KRX

HSX

- Phiên ATO (9h-9h15)
- 15 đợt khớp lệnh định kỳ PCA, mỗi đợt dài 15 phút trong khoảng từ 9h15-14h30
- Phiên ATC (14h30-14h45)

Lưu ý:

- Chỉ cho phép sử dụng lệnh giới hạn LO
- Phiên PCA chỉ cho phép sửa/hủy lệnh trong 10 phút đầu mỗi phiên

HNX

Không đổi

6. Giao dịch thỏa thuận

HT Cũ

Đặt lệnh:

- Bên bán nhập lệnh giao dịch thỏa thuận
- Bên mua xác nhận giao dịch thỏa thuận

Hủy/Sửa lệnh

- Sửa lệnh TT đã thực hiện bằng cách hủy lệnh cũ và nhập lệnh mới khi được bên đối tác đồng ý và SGDCK chấp thuận

Thời gian giao dịch

- 9h – 11h30 và 13h – 15h



KRX

Đặt lệnh:

- Bên bán hoặc bên mua đều có thể khởi tạo giao dịch thỏa thuận, bên còn lại xác nhận/từ chối giao dịch

Hủy/Sửa lệnh

- Lệnh TT đã thực hiện không được phép sửa/hủy
- Lệnh TT chưa thực hiện: bên khởi tạo có thể hủy lệnh đã khởi tạo

Thời gian giao dịch

- Trong giờ: 9h – 11h30 và 13h – 14h45
- Sau giờ: 14h45 – 15h

7. Giao dịch lô lẻ

HT CŨ

Chỉ giao dịch trong phiên khớp lệnh liên tục.



KRX

- Được giao dịch trong cả phiên Khớp lệnh định kỳ (ATO/ATC) và Khớp lệnh liên tục
- Chỉ được sử dụng lệnh LO

8. Giao dịch của NĐT nước ngoài

HT CŨ

Giao dịch khớp lệnh

Room nước ngoài chỉ giảm khi có lệnh mua NĐTNN **khớp lệnh**.

Giao dịch thỏa thuận

Room nước ngoài giảm khi GDTT giữa NĐTNN mua với NĐT trong nước bán **khớp lệnh**.



KRX

Giao dịch khớp lệnh

Room nước ngoài sẽ giảm ngay khi lệnh mua NĐTNN được **nhập vào hệ thống**.

Giao dịch thỏa thuận

Room nước ngoài giảm ngay sau khi GDTT giữa NĐTNN mua với NĐT trong nước bán được **nhập vào hệ thống**.

9. Chuyển khoản chứng khoán cùng NĐT (giữa 2 CTCK)

HT CŨ

- NĐT thông báo và làm thủ tục ở CTCK đầu chuyển đi.
- CTCK đầu chuyển làm thủ tục gửi VSD (trong đó có thông tin số lượng chứng khoán là cổ tức bằng CP/CP thưởng)
- VSD gửi thông báo cho CTCK đầu nhận (trong đó có thông tin số lượng chứng khoán là cổ tức bằng CP/CP thưởng).



KRX

- NĐT thông báo và làm thủ tục ở cả CTCK nhận và chuyển.
- 2 CTCK thực hiện thông báo VSD bằng hình thức gửi điện (không có thông tin số lượng chứng khoán là cổ tức bằng CP/CP thưởng).
- Nếu thông tin điện của 2 CTCK khớp nhau, hệ thống tự động xác nhận việc chuyển khoản.
- CTCK bên nhận căn cứ kết quả điện và thông báo của NĐT/CTCK bên chuyển (có thông tin số lượng chứng khoán là cổ tức bằng CP/CP thưởng) để hạch toán nhận chứng khoán cho NĐT.

**CHÂN THÀNH CẢM ƠN QUÝ KHÁCH HÀNG
ĐÃ TIN TƯỞNG VÀ ĐỒNG HÀNH CÙNG BVSC**



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Hội sở: Số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Chi nhánh: Số 233 Đồng Khởi, Q1, TP.HCM

 <https://bvsc.com.vn> |  1900 1018 |  info@bvsc.com.vn

[Facebook](#) | [Zalo](#)